

Số: 1193/QĐ-VKNT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 của Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-TTg ngày 18/04/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế ngoài Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/5/2003 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-BYT ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4058/QĐ-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao dự toán thu chi ngân sách Nhà nước năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng – Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 của Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Trưởng phòng Vật tư Trang thiết bị, các cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này, sử dụng kinh phí, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hiện hành, đảm bảo chất lượng, tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi ngân sách Nhà nước.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công thông tin điện tử của Viện;
- Lưu: VT, TCKT.



Vũ Trần Việt Anh

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TP.HCM



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 1188 QĐ-VKNT ngày 31 /12 /2025 của
Viện Kiểm nghiệm thuốc thành phố Hồ Chí Minh)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao Loại 130, khoản 131: Hoạt động Y tế dự phòng
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	41.805
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
	<i>Trong đó:</i> <i>- Kinh phí TK 10% thực hiện cải cách tiền lương</i>	
2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	41.805
2.1	<i>Hỗ trợ hoạt động thường xuyên</i>	<i>18.374</i>
2.2	<i>Chi Quỹ thường theo NĐ 73</i>	<i>931</i>
2.3	<i>Chi mua sắm tài sản</i>	<i>7.500</i>
2.4	<i>Chi đặc thù, lấy mẫu, thử mẫu, kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa và các hoạt động đặc thù khác</i>	<i>15.000</i>
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	